

## Kiểm tra tổng hợp Ngữ văn Lớp 7

Môn: Ngữ văn · Lớp 7 · Thời gian làm bài: 30 phút · Số câu: 20

Họ và tên: ..... Lớp: ..... Số báo danh: .....

Đề tổng hợp nhiều chủ đề, phù hợp ôn tập cuối kỳ.

**Câu 1.** Câu nào là tục ngữ về lao động sản xuất?

- |                                                  |                                            |
|--------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| <b>A.</b> Một mặt người bằng mười mặt của        | <b>B.</b> Thương người như thể thương thân |
| <b>C.</b> Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống | <b>D.</b> Học thầy không tày học bạn       |

**Câu 2.** Ghép mỗi tác phẩm với tác giả của nó.

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A

1. Bầy chim chìa vôi
2. Đất rừng phương Nam
3. Hai vạn dặm dưới biển
4. Dế Mèn phiêu lưu kí

Cột B

- a. Tô Hoài
- b. Giu-lơ Véc-nơ
- c. Đoàn Giỏi
- d. Nguyễn Quang Thiều

Ghép: 1 - ...; 2 - ...; 3 - ...; 4 - ... ..

**Câu 3.** Câu tục ngữ “Một mặt người bằng mười mặt của” khẳng định điều gì?

- |                                            |                                             |
|--------------------------------------------|---------------------------------------------|
| <b>A.</b> Của cải quan trọng hơn con người | <b>B.</b> Con người quý giá hơn mọi của cải |
| <b>C.</b> Cần tiết kiệm của cải            | <b>D.</b> Nên có nhiều con cháu để giàu có  |

**Câu 4.** Trong câu “Ba thế hệ cùng chung sống dưới một mái nhà.”, số từ chỉ số lượng là

- |                  |                      |              |                   |
|------------------|----------------------|--------------|-------------------|
| <b>A.</b> thế hệ | <b>B.</b> chung sống | <b>C.</b> Ba | <b>D.</b> mái nhà |
|------------------|----------------------|--------------|-------------------|

**Câu 5.** Ghép mỗi câu tục ngữ với ý nghĩa phù hợp.

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A

1. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây
2. Có công mài sắt, có ngày nên kim
3. Đói cho sạch, rách cho thơm
4. Học thầy không tày học bạn

Cột B

- a. Học hỏi từ bạn bè cũng rất quan trọng
- b. Kiên trì, nhẫn nại thì sẽ thành công
- c. Biết ơn người đã tạo ra thành quả mình được hưởng
- d. Dù nghèo khó vẫn giữ phẩm giá trong sạch

Ghép: 1 - ...; 2 - ...; 3 - ...; 4 - ... ..

**Câu 6.** “Nước đổ đầu vịt” là một thành ngữ.

☐ Đúng    ☐ Sai

**Câu 7.** Đoạn trích “Đi lấy mật” được trích từ tác phẩm nào?

- |                               |                    |                           |                   |
|-------------------------------|--------------------|---------------------------|-------------------|
| <b>A.</b> Dế Mèn phiêu lưu kí | <b>B.</b> Đất rừng | <b>C.</b> Tuổi thơ dữ dội | <b>D.</b> Quê nội |
|                               | phương Nam         |                           |                   |

**Câu 8.** Hoàn thành câu tục ngữ: “Tốt gỗ hơn tốt (1) ..... ”

**Câu 9.** Bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” là sáng tác của nhà thơ nào?

- A. Tố Hữu                      B. Viễn Phương                      C. Thanh Hải                      D. Huy Cận

**Câu 10.** Câu tục ngữ “Mau sao thì nắng, vắng sao thì mưa” thuộc nhóm nào?

- A. Tục ngữ về con người và xã hội                      B. Tục ngữ về thiên nhiên, thời tiết  
C. Tục ngữ về học tập                      D. Thành ngữ

**Câu 11.** Ghép mỗi câu thơ/câu văn với biện pháp tu từ nổi bật.

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A

1. Mặt trời xuống biển như hòn lửa
2. Ông trời mặc áo giáp đen ra trận
3. Áo chàm đưa buổi phân li
4. Thuyền về có nhớ bến chăng

Cột B

- a. Hoán dụ
- b. Ẩn dụ
- c. So sánh
- d. Nhân hóa

Ghép: 1 – ...; 2 – ...; 3 – ...; 4 – ...

**Câu 12.** Trạng ngữ có thể đứng ở đầu câu, giữa câu hoặc cuối câu.

- ☐ Đúng      ☐ Sai

**Câu 13.** Từ “đã” trong câu “Bạn ấy đã hoàn thành bài tập.” thuộc từ loại nào?

- A. Số từ                      B. Phó từ                      C. Danh từ                      D. Tính từ

**Câu 14.** Chọn tất cả các đặc điểm của truyện ngụ ngôn.

(Chọn tất cả đáp án đúng)

- A. Dung lượng thường ngắn
- B. Nhân vật thường là loài vật, đồ vật hoặc con người
- C. mượn chuyện để nêu bài học về cách nhìn, cách ứng xử
- D. Luôn được viết bằng thơ lục bát
- E. Chủ yếu kể về các anh hùng thời dựng nước

**Câu 15.** Ghép mỗi yếu tố của văn bản nghị luận với khái niệm phù hợp.

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A

1. Luận đề
2. Luận điểm
3. Lí lẽ
4. Bằng chứng

Cột B

- a. Ý kiến thể hiện quan điểm của người viết về vấn đề
- b. Lời giải thích, phân tích làm sáng tỏ luận điểm
- c. Dẫn chứng, số liệu, sự việc cụ thể minh họa cho lí lẽ
- d. Vấn đề chính được bàn luận trong văn bản

Ghép: 1 – ...; 2 – ...; 3 – ...; 4 – ...

**Câu 16.** Nhịp thơ thường gặp trong thơ năm chữ là

- A. 4/3                      B. 2/3 hoặc 3/2                      C. 2/2/2                      D. 3/4

**Câu 17.** Truyện ngụ ngôn “Ếch ngồi đáy giếng” phê phán điều gì?

- A. Những người lười lao động
- B. Những kẻ hiểu biết hạn hẹp nhưng huênh hoang, kiêu ngạo
- C. Những người tham lam
- D. Những kẻ độc ác, hại người

**Câu 18.** Đâu KHÔNG phải công dụng của dấu chấm lửng?

- A. Biểu thị còn nhiều sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết
- B. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng
- C. Kết thúc một câu nghi vấn
- D. Làm giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho nội dung bất ngờ

**Câu 19.** Tục ngữ là

- A. Những câu nói ngắn gọn, có vần, nhịp, đúc kết kinh nghiệm của nhân dân
- B. Những bài thơ dài kể chuyện lịch sử
- C. Những câu hát ru của người mẹ
- D. Những truyện kể về thần tiên

**Câu 20.** Từ địa phương “má” (Nam Bộ) tương ứng với từ toàn dân nào?

- A. bố
- B. bà
- C. mẹ
- D. chị

— HẾT —